

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Cơ quan quản lý CITES Việt Nam thuộc Tổng cục Lâm nghiệp**

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC LÂM NGHIỆP

Căn cứ Quyết định số 59/2014/QĐ-TTg ngày 22 tháng 10 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Lâm nghiệp thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Cơ quan quản lý CITES Việt Nam và Chánh Văn phòng Tổng cục,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Cơ quan quản lý CITES Việt Nam là tổ chức thuộc Tổng cục Lâm nghiệp có chức năng tham mưu, tổng hợp giúp Tổng cục trưởng thực hiện quản lý nhà nước và thực hiện các quyền, nghĩa vụ của nước thành viên Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (sau đây viết tắt là CITES);

2. Cơ quan Quản lý CITES Việt Nam có con dấu riêng, kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp.

3. Trụ sở của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam đặt tại Thành phố Hà Nội.

4. Tên giao dịch Quốc tế: Viet Nam CITES Management Authority.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Tổng cục trưởng thực hiện nhiệm vụ Đại diện theo uỷ quyền của Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thực hiện các quyền, nghĩa vụ của nước thành viên CITES:

a) Tham dự các kỳ Hội nghị các nước thành viên, các cuộc họp Ủy ban Thường trực, Ủy ban thực vật, Ủy ban động vật;

b) Báo cáo quốc gia hàng năm về thực thi CITES và các báo cáo kỹ thuật theo yêu cầu của Ban thư ký, Hội nghị các nước thành viên và các Ủy ban;

c) Quản lý, cấp, thu hồi các loại giấy phép, chứng chỉ CITES theo quy định của pháp luật và CITES;

d) Hướng dẫn đăng ký hoạt động nuôi, trồng động vật, thực vật thuộc các Phụ lục CITES; tổ chức thẩm định và đăng ký với Ban Thư ký các cơ sở nuôi, trồng các loài động vật, thực vật vì mục đích thương mại thuộc Phụ lục I của CITES.

2. Trình Tổng cục trưởng:

a) Văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án, tiêu chuẩn, quy chuẩn quản lý CITES;

b) Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp và các cơ sở nuôi, trồng động vật, thực vật quy định tại các Phụ lục của CITES;

3. Ban hành theo thẩm quyền các văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thuộc phạm vi quản lý của Cơ quan quản lý CITES.

4. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện xử lý mẫu vật quy định tại các Phụ lục của CITES bị tịch thu do xuất khẩu, nhập khẩu, tái xuất khẩu, nhập nội từ biên trái phép theo quy định của pháp luật Việt Nam và CITES.

5. Tuyên truyền, phổ biến văn bản, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức và đào tạo về thực thi CITES, bảo tồn và nuôi, trồng các loài động vật, thực vật thuộc các Phụ lục của CITES.

6. Tổ chức thực hiện các hoạt động quan hệ quốc tế về thực thi CITES.

7. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan khoa học CITES, cơ quan thực thi luật và các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện:

a) Xây dựng đề xuất sửa đổi, bổ sung Danh mục các loài động vật, thực vật quy định tại các Phụ lục của CITES;

b) Tổ chức điều tra, đánh giá hiện trạng tự nhiên và tình trạng buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc các Phụ lục CITES;

c) Các hoạt động về đấu tranh với buôn bán trái phép qua biên giới các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc CITES theo quy định của pháp luật; các hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực thực thi CITES;

d) Hướng dẫn, kiểm tra các cơ sở nuôi, trồng, chế biến, kinh doanh các loài động vật, thực vật thuộc các Phụ lục CITES;

đ) Hướng dẫn, kiểm tra hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, tái xuất khẩu, quá cảnh mẫu vật động vật, thực vật thuộc các Phụ lục của CITES tại nhà ga hàng không, nhà ga đường sắt, cảng biển, khu vực cửa khẩu theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện vai trò đại diện quốc gia tại Liên minh quốc tế về đấu tranh chống tội phạm xâm hại các loài hoang dã (ICCWC), Diễn đàn hỗ toàn cầu (GTF), Chương trình Giám sát săn bắn voi bất hợp pháp (MIKE) và Hệ thống thông tin về buôn bán voi (ETIS), Mạng lưới thực thi Luật các loài hoang dã của ASEAN (ASEAN-WEN) và Nhóm chuyên gia thực thi CITES của ASEAN (AEG-CITES).

9. Quản lý, cấp, thu hồi giấy phép FLEGT (chứng minh về nguồn gốc gỗ và sản phẩm gỗ hợp pháp).

10. Thực hiện cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Tổng cục.

11. Xây dựng, trình Tổng cục đề án vị trí việc làm, cơ cấu và số lượng công chức; quản lý công chức, hồ sơ, tài sản và các nguồn lực khác được giao theo quy định.

12. Quản lý, sử dụng nguồn tài chính, tài sản được giao; quản lý các nguồn tài chính của quốc tế hỗ trợ cho thực thi CITES theo quy định.

13. Tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của tổ chức, công dân liên quan đến lĩnh vực quản lý của CITES.

14. Tổng hợp, báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý của CITES.

15. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Tổng cục trưởng.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Cơ quan quản lý CITES Việt Nam có Giám đốc và các Phó Giám đốc do Tổng cục trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định.

Giám đốc điều hành hoạt động của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam (sau đây viết tắt là Cơ quan), chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp và trước pháp luật về hoạt động của Cơ quan; chỉ đạo xây dựng, phê duyệt và tổ chức thực hiện quy chế làm việc của Cơ quan; bố trí công chức phù hợp với chức danh, tiêu chuẩn, bản mô tả công việc và nhiệm vụ được giao.

Phó Giám đốc giúp Giám đốc theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác theo sự phân công của Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Giám đốc, trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

2. Cơ quan Quản lý CITES Việt Nam có Đại diện Cơ quan quản lý CITES Việt Nam tại phía Nam, trụ sở đặt tại Thành phố Hồ Chí Minh. Giám đốc Cơ quan quản lý CITES Việt Nam trình Tổng cục trưởng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đại diện Cơ quan quản lý CITES tại thành phố Hồ Chí Minh.

3. Công chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn do Giám đốc phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc, trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được giao.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 16/12/2014 và thay thế Quyết định số 41/QĐ-TCLN ngày 26/4/2010 của Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cơ quan Quản lý CITES Việt Nam trực thuộc Tổng cục Lâm nghiệp.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Tổng cục, Giám đốc Cơ quan Quản lý CITES Việt Nam, các Vụ trưởng, Cục trưởng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng, các thứ trưởng (để b/c);
- Các Phó Tổng cục trưởng TCLN;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ;
- Các đơn vị trực thuộc Tổng cục;
- Lưu: VT, VP (TCCB).

TỔNG CỤC TRƯỞNG



Hà Công Tuấn